

Số: 197/BC-STP

Bình Phước, ngày 10 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO
Trả lời kiến nghị của cử tri

Thực hiện Công văn số 3207/UBND-KT ngày 30/9/2014 của Chủ tịch UBND Bình Phước về việc trả lời kiến nghị của cử tri. Theo đó, cử tri Gia Thanh Điện, ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú kiến nghị: “UBND tỉnh quan tâm, sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở để cơ sở dễ thực hiện, nhất là hỗ trợ kinh phí cho các thành viên tham gia khi hòa giải các vụ việc ở cơ sở”; cử tri huyện Bù Gia Mập kiến nghị: “tỉnh kiến nghị với Chính phủ sửa đổi thủ tục vay vốn vì hiện nay thủ tục trên gây quá nhiều phiền hà cho nhân dân, nhiều trường hợp con cái đi học xa phải chạy về để ký thì mới hoàn thành thủ tục công chứng”. Sở Tư pháp trả lời cụ thể như sau:

1. Đối với việc cử tri Gia Thanh Điện, ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú kiến nghị: “UBND tỉnh quan tâm, sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở để cơ sở dễ thực hiện, nhất là hỗ trợ kinh phí cho các thành viên tham gia khi hòa giải các vụ việc ở cơ sở”:

a. Về hướng dẫn thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở:

Luật Hòa giải ở cơ sở được Quốc hội thông qua năm 2013 và ngày 27/02/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2014/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Theo đó, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP đã quy định rất chi tiết một số nội dung mà Luật Hòa giải ở cơ sở đã giao cho Chính phủ cần phải quy định chi tiết để bảo đảm triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Do vậy, về thẩm quyền hướng dẫn thực hiện Luật thì UBND tỉnh không có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

Mặt khác, cũng liên quan đến việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải trên địa bàn tỉnh, sau khi Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2014 về việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Theo Kế hoạch số 06/KH-UBND, UBND tỉnh đã giao cho các cơ quan, đơn vị liên quan, trong đó có UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện Luật này. Có thể nói, Kế hoạch số 06/KH-UBND đã đề ra một số nội dung tương đối cụ thể, lộ trình thời gian thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

b. Về hỗ trợ kinh phí cho các thành viên tham gia hòa giải ở cơ sở:

- Cơ sở pháp lý để thực hiện hỗ trợ:

Trên cơ sở Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Nghị quyết số 05/2011/NQ-HĐND ngày 26/7/2011 của HĐND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước, ngày 06/9/2011, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số

53/2011/QĐ-UBND quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Theo Quyết định số 53/2011/QĐ-UBND thì kinh phí bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở cơ sở được ngân sách nhà nước bảo đảm.

Trong thực tiễn theo dõi cũng như báo cáo của các huyện, thị xã cho thấy: Trong thời gian qua, việc bảo đảm kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đã được một số huyện, thị xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, bên cạnh đó cũng còn một số huyện, thị xã chưa quan tâm chỉ đạo cấp kinh phí bảo đảm cho hoạt động này.

Đối với ý kiến, kiến nghị của cử tri Gia Thanh Điện, ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú thì trong thời gian qua, UBND huyện Đồng Phú đã quan tâm chỉ đạo cấp kinh phí bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở cơ sở, trong đó có kinh phí bảo đảm cho hoạt động hòa giải theo vụ việc.

Như vậy, về cơ sở pháp lý để bảo đảm kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đã có (Quyết định số 53/2011/QĐ-UBND ngày 06/9/2011 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai thi hành còn một số huyện, thị xã chưa triển khai thực hiện tốt. Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng của hoạt động hòa giải, các huyện, thị xã cần phải bố trí kinh phí cho hoạt động này.

* Ngày 30/7/2014, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở. Thông tư liên tịch này thay thế Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp. Nhằm triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương thì hiện nay, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh đăng ký trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2014. Sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này, Sở Tư pháp sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định nhằm thay thế nội dung quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở được quy định trong Quyết định số 53/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh, làm cơ sở pháp lý cho việc bảo đảm kinh phí cho công tác Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh theo TTLT số 100.

- Về hướng dẫn thủ tục hỗ trợ kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở:

Chương IV Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở đã quy định cụ thể về hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở và Hòa giải viên, đặc biệt là quy định rõ ràng về thủ tục, giấy tờ, thời hạn và cơ quan xem xét, thanh toán và chi trả thù lao cho Hòa giải viên. Do đó, để bảo đảm việc thanh toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động Hòa giải ở cơ sở cho Hòa giải viên kịp thời đúng quy định đề nghị các cơ quan cần thực hiện đúng trình tự, thủ tục được hướng dẫn tại Nghị định số 15 của Chính phủ.

2. Đối với kiến nghị của cử tri huyện Bù Gia Mập: “tỉnh kiến nghị với Chính phủ sửa đổi thủ tục vay vốn vì hiện nay thủ tục trên gây quá nhiều phiền hà cho nhân dân, nhiều trường hợp con cái đi học xa phải chạy về để ký thì mới hoàn thành thủ tục công chứng”:

Theo quy định của Luật công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật công chứng và các văn bản pháp luật có liên quan, khi công chứng hợp đồng, giao dịch (thế chấp, chuyển nhượng...) có liên quan đến quyền sử dụng đất, mà Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất đó cấp cho Hộ gia đình thì việc công chứng viên yêu cầu tất cả những thành viên trong hộ gia đình (là người từ đủ 15 tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Bộ luật Dân sự năm 2005) tham gia ký vào hợp đồng là đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 146 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 về thi hành Luật Đất đai năm 2003. Cụ thể như sau: “*Hợp đồng chuyển đổi, chuyển nhượng, thuê, thuê lại quyền sử dụng đất; hợp đồng hoặc văn bản tặng cho quyền sử dụng đất; hợp đồng thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất thuộc quyền sử dụng chung của hộ gia đình phải được tất cả các thành viên có đủ năng lực hành vi dân sự trong hộ gia đình đó thống nhất và ký tên hoặc có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự.*”

Đây là quy định bắt buộc của pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong hộ đối với quyền sử dụng đất được cấp chung cho hộ gia đình. Không phải là thủ tục do công chứng viên đặt thêm để gây khó khăn cho người yêu cầu công chứng, do vậy không thể bỏ bớt thủ tục nêu trên.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, không nhất thiết bắt buộc tất cả thành viên trong hộ gia đình phải có mặt để ký vào hợp đồng, giao dịch. Trong trường hợp một số thành viên trong hộ đang ở xa (Ví dụ như đang đi học, đang đi làm xa...) thì thành viên đó có thể đến tổ chức hành nghề công chứng nơi người đó đang làm việc, học tập để làm Hợp đồng ủy quyền cho một thành viên trong hộ thay mặt mình thực hiện hợp đồng, giao dịch đối với quyền sử dụng đất mà mình là một thành viên. Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 04/2013/NĐ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật công chứng quy định việc ký Hợp đồng ủy quyền trong trường hợp nêu trên như sau: “*Trong trường hợp bên ủy quyền và bên được ủy quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng thì bên ủy quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi cư trú của họ công chứng hợp đồng ủy quyền; bên được ủy quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú công chứng tiếp vào bản gốc hợp đồng ủy quyền này, hoàn tất thủ tục công chứng hợp đồng ủy quyền.*”

Trên đây là ý kiến trả lời của Sở Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri huyện Đông Phú và huyện Bù Gia Mập, kính đề nghị UBND tỉnh, HĐND tỉnh xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- GD, PGD;
- Lưu: VT.

